TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH** Số: 17/2018/QĐST-KDTM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bắc ninh, ngày 02 tháng* 11 *năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 40/2018/TLST-KDTM ngày 14 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex; Địa chỉ: tầng 16, 23, 24 Tòa nhà Mipec, số 229, Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Quang Định - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Trần Đình Lưu- Chuyên viên xử lý nợ ;
- Ông Lê Quang Tĩnh - Phó phòng dịch vụ bán lẻ;

Địa chỉ: Phòng kinh doanh Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex, số 10 đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974;
- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: Thôn V Đ, xã V H, huyện Đ A, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex toàn bộ số tiền gốc đã vay còn nợ gốc là 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) cùng với số tiền lãi trong hạn là 116.008.787đ (Một trăm mười sáu triệu không trăm linh tám nghìn bảy trăm tám mươi bảy đồng) và số tiền lãi quá hạn là 42.540.762đ (Bốn mươi hai triệu năm trăm bốn

mươi nghìn bẩy trăm sáu mươi hai đồng), tổng cộng cả gốc và lãi là 1.158.549.549đ (Một tỷ một trăm năm mươi tám triệu năm trăm bốn chín nghìn năm trăm bốn chín đồng) nhưng được trả làm mười hai lần cụ thể như sau:

Mười một lần đầu mỗi lần trả số tiền 7.000.000đ (Bẩy triệu đồng) vào các ngày từ ngày 26 đến ngày 30 hàng tháng; Lần trả nợ thứ mười hai trả toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã cam kết nêu trên và trong trường hợp ông Nguyễn V Đ và bà Nguyễn Thị T không trả được toàn bộ số tiền gốc và lãi đã vay còn nợ, thì Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex có quyền yêu cầu cơ quan pháp luật phát mại tài sản thế chấp là trị giá quyền sử dụng thửa đất số 58 tờ bản đồ số 2 và tài sản trên đất ở thôn V Đ, xã V H, huyện Đ A, thành phố Hà Nội theo hợp đồng thế chấp nhà ở và quyền sử dụng đất số 1292/TC/2015 ngày 14 tháng 12 năm 2015.

Từ khi Tòa án ra quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000đ (năm triệu đồng) phía Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex tự nguyện chịu (Xác nhận Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex đã nộp đủ).

Về án phí: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị T phải chịu 23.378.243đ (Hai mươi ba triệu ba trăm bẩy mươi tám nghìn hai trăm bốn mươi ba đồng) án phí KDTM sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex số tiền 22.639.000 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0004919 ngày 14/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Hoan